

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XNK THÀNH NGUYÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XNK THÀNH NGUYÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110152012

3. Ngày thành lập: 17/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 115, ngõ 119 đường Giáp Bát,, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0845627800

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: -Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, -Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, -Chống ẩm các toà nhà, -Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, -Uốn thép, -Xây gạch và đặt đá, -Lợp mái các công trình nhà để ở, -Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp -Các công việc dưới bề mặt; -Xây dựng bể bơi ngoài trời; -Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; Thuê cần trục có người điều khiển	4390
5.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4520
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4530

7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm đấu giá)	4610
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Trừ bán buôn dược phẩm và bán lẻ thuốc	4649(Chính)
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác Bán buôn gỗ balet, than củi, mùn cưa, Củi đốt lò, gỗ chống lò, gỗ ghép thanh. Bán buôn dầu thô Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo qui định pháp luật chuyên ngành và pháp luật có liên quan)	4661
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng và vàng nguyên liệu) Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại, bán buôn sắt thép; Bán buôn kim loại khác; Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình. (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo qui định pháp luật chuyên ngành và pháp luật có liên quan)	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim	4663

16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo qui định pháp luật chuyên ngành và pháp luật có liên quan)	4669
17.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Trừ tổ chức hợp báo	8230
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh Trừ đấu giá	8299
20.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
21.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
22.	Quảng cáo Không bao gồm quảng cáo thuốc lá và các hoạt động theo qui định tại điều 7 luật quảng cáo)	7310
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
26.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
27.	In ấn	1811
28.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
29.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic Sản xuất sản phẩm khác từ plastic	2220
30.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
31.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
32.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
33.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
34.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ đấu giá	4774
35.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Trừ đấu giá	4791

36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: -Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định -Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; -Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Bốc xếp hàng hóa (trừ loại Nhà nước cấm)	5224
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Cơ sở lưu trú khác	5590
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
45.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
46.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
47.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
48.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
50.	Đại lý du lịch	7911
51.	Điều hành tua du lịch	7912
52.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
53.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
54.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
55.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
56.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
57.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
58.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
59.	Xây dựng nhà để ở	4101
60.	Xây dựng nhà không để ở	4102
61.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

62.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
63.	Xây dựng công trình điện	4221
64.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
65.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
66.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
67.	Xây dựng công trình thủy	4291
68.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
69.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
70.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
71.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn, rà phá bom mìn)	4311
72.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn, rà phá bom mìn)	4312
73.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
74.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
75.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
76.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
77.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
78.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
79.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
80.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
81.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772

82.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hỏa, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ bán lẻ súng đạn, tem và tiền kim khí (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo qui định pháp luật chuyên ngành và pháp luật có liên quan)	4773
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN THANH HẢI Giới tính: Nam

Sinh ngày: 03/09/1992 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001092006767

Ngày cấp: 28/08/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hương Gia, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 115, ngõ 119 đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THANH HẢI Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/09/1992 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001092006767

Ngày cấp: 28/08/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hương Gia, Xã Phú Cường, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 115, ngõ 119 đường Giáp Bát, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội